

Số: 819 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 06 tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chia tách, thành lập mới các thôn, bản, đội tại các huyện:
Mường Chà, Mường Ảng, Điện Biên, Mường Nhé và
thị xã Mường Lay thuộc tỉnh Điện Biên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Thực hiện Thông báo số 259-TB/TU ngày 21/8/2012 của Thường trực Tỉnh ủy Điện Biên về một số nội dung tại cuộc họp ngày 16/8/2012;

Xét đề nghị của UBND các huyện, thị xã: Mường Chà, Mường Ảng, Điện Biên, Mường Nhé, thị xã Mường Lay và Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Chia tách, thành lập mới 59 thôn, bản, đội tại các huyện: Mường Chà, Mường Ảng, Điện Biên, Mường Nhé và thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên, cụ thể như danh sách kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP, CV các khối;
- Lưu: VP, NC *cha*

CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

DANH SÁCH

**Chia tách, thành lập mới các thôn, bản, đội thuộc các huyện: Mường Chà, Mường Ảng,
Mường Nhé và Thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên**
(Kèm theo Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 06/9/2012 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	TÊN BẢN	SỐ HỘ	SỐ KHẨU	DIỆN TÍCH (ha)	Số thôn, bản, đội trước khi	Số thôn, bản, đội sau khi chia	GHI CHÚ
I	3	4	5		6	7	8
A	HUYỆN MUỜNG CHÀ						
I	Xã Chà Nưa				7	9	
1	Chia tách bản Nà Cang	104	496	3840,68			
1.1	Bản Nà Cang	54	264	2040,08			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Hô Bai	50	232	1800,60			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Nà Sự	102	512	1835,43			
2.1	Bản Nà Sự 1	53	286	935,20			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Nà Sự 2	49	226	900,23			Chia tách, thành lập mới
II	Xã Ma Thì Hồ				9	12	
1	Chia tách bản Huổi Quang 2	174	1.174	1458,00			
1.1	Bản Huổi Sang	55	303	470,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Huổi Y	58	335	486,00			Chia tách, thành lập mới
1.3	Bản Huổi Quang 2	61	536	502,00			Chia tách, thành lập mới
III	Xã Mường Tùng				14	15	
1	Chia tách bản Nậm Cang	100	559	1876,00			
1.1	Bản Nậm Cang 1	50	263	930,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Nậm Cang 2	50	296	164,00			Chia tách, thành lập mới
IV	Xã Mường Mươn				10	11	
1	Chia tách bản Púng Giắt 2	102	559	1303,00			
1.1	Bản Huổi Ho	50	291	470,80			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Púng Giắt 2	52	268	832,00			Chia tách, thành lập mới
V	Xã Hừa Ngải				16	19	
1	Chia tách bản Há Là Chủ A	110	674	15210,00			
1.1	Bản Há Là Chủ A	67	394	7605,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Phua Di Tổng	43	280	7605,00			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Hát Tre	109	739	14210,50			
2.1	Bản Hát Tre A	55	357	7105,20			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Hát Tre B	54	382	7105,20			Chia tách, thành lập mới
B	HUYỆN MUỜNG ẮNG						
I	Xã Ắng Tở				13	14	
1	Chia tách bản Bua	236	1.071	567,10			
1.1	Bản Bua 1	136	578	279,50			Chia tách, thành lập mới

1.2	Bản Bua 2	100	493	287,60			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Tọ Nọ	148	720	450,20			
2.1	Bản Tọ Nọ	80	400	212,70			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Tọ Cang	68	320	237,50			Chia tách, thành lập mới
II	Xã Mường Lạn				9	10	
1	Chia tách bản Bon	105	537	800,32			
1.1	Bản Bon	47	244	412,32			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Co Muông	58	293	388,00			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Lạn	141	694	600,60			
2.1	Bản Lạn A	86	436	200,00			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Lạn B	55	258	400,60			Chia tách, thành lập mới
3	Chia tách bản Hua Ná	101	489	550,90			
3.1	Bản Hua Ná A	51	251	265,40			Chia tách, thành lập mới
3.2	Bản Hua Ná B	50	238	285,50			Chia tách, thành lập mới
C	HUYỆN MUỜNG NHẾ						
I	Xã Mường Toong				15	18	
1	Chia tách bản Mường Toong 1	233	928	2775,10			
1.1	Bản Mường Toong 1	148	571	1387,55			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Mường Toong 3	85	357	1387,55			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Nậm Pan 1	112	659	1094,50			
2.1	Bản Nậm Pan 1	75	451	547,25			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Nậm Pan 3	37	208	547,25			Chia tách, thành lập mới
II	Xã Na Cô Sa				7	9	
1	Chia tách bản Na Cô sa 3	86	634	1204,53			
1.1	Bản Na Cô Sa 3	32	242	458,00			Chia tách, thành lập mới (Bản vùng biên giới)
1.2	Bản Na Cô Sa 4	54	392	746,53			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách bản Pắc A	74	460	3868,10			
2.1	Bản Pắc A 1	47	288	2300,10			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Pắc A 2	27	172	1568,00			Chia tách, thành lập mới
III	Xã Sen Thượng				4	6	
1	Điều chỉnh, chia tách các Bản: Sen thượng, Long San, Tả Long San để thành lập bản Chiêu Sừng và bản Pa Ma	144	634	12114,13			

1.1	Bản Sen Thượng	72	329	3489,66			Thành lập mới: Theo Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 05/7/2010 và Quyết định số 1742/QĐ-UBND của UBND huyện Mường Nhé V/v bố trí dân cư đến vùng dự án theo Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ
	Bản Long San	21	89	1354,10			
	Bản Tả Long San	14	72	1914,07			
1.2	Thành lập bản Chiêu Sừng trên cơ sở điều chỉnh 2.448,3 ha diện tích tự nhiên của bản Tả Long San và 22 hộ, 76 khẩu của bản Sen Thượng	22	76	2448,30			
1.3	Thành lập bản Pa Ma trên cơ sở điều chỉnh 2908 ha diện tích tự nhiên của bản Long San và 15 hộ, 68 khẩu của bản Sen Thượng	15	68	2908,00			
D	THỊ XÃ MUỜNG LAY						
I	Xã Lay Nua				17	18	
1	Chia tách bản Mo	135	564	4,05			
1.1	Bản Mo 1	72	285	2,16		Chia tách, thành lập mới	
1.2	Bản Mo 2	63	279	1,89		Chia tách, thành lập mới	
E	HUYỆN ĐIỆN BIÊN						
I	Xã Sam Mứn				37	40	
1	Chia tách Đội 4 Sam Mứn	101	341	18,00			
1.1	Đội 4A Sam Mứn	50	164	9,30		Chia tách, thành lập mới	
1.2	Đội 4B Sam Mứn	51	177	8,70		Chia tách, thành lập mới	
2	Chia tách Bản Ban	102	368	96,80			
2.1	Bản Ban	52	218	53,80		Chia tách, thành lập mới	
2.2	Bản Lọng Dồm	50	150	43,00		Chia tách, thành lập mới	
3	Thành lập Thôn 19 Pom Lót	53	214	11,90		Thành lập mới	
II	Xã Noong Luống				22	23	
1	Chia tách Bản Lún	103	451	28,00			
1.1	Bản Lún A	51	235	15,00		Chia tách, thành lập mới	
1.2	Bản Lún B	52	216	13,00		Chia tách, thành lập mới	
III	Xã Thanh An				25	28	
1	Chia tách Bản Cha	106	477	42,80			
1.1	Bản Cha	53	222	22,60		Chia tách, thành lập mới	
1.2	Bản Hồng Hạ	53	255	20,20		Chia tách, thành lập mới	
2	Chia tách bản Ten Luống	115	461	71,70			
2.1	Bản Ten Luống 1	63	253	39,50		Chia tách, thành lập mới	
2.2	Bản Ten Luống 2	52	208	32,20		Chia tách, thành lập mới	
3	Chia tách Bản Noong Ứng	103	477	39,30			

3.1	Bản Noong Ứng 1	51	241	19,90			Chia tách, thành lập mới
3.2	Bản Noong Ứng 2	52	236	19,40			Chia tách, thành lập mới
IV	Xã Mường Nhà				25	27	
1	Chia tách Bản Sơn Tổng	175	1.094	788,00			
1.1	Bản Sơn Tổng	125	774	473,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Pha Thanh	50	320	315,00			Chia tách, thành lập mới
2	Chia tách Bản Pa Kín	102	487	310,00			
2.1	Bản Pa Kín I	52	250	160,00			Chia tách, thành lập mới
2.2	Bản Pa Kín II	50	237	150,00			Chia tách, thành lập mới
V	Xã Núa Ngam				21	22	
1	Chia tách Bản Ta Lét	125	502	258,00			
1.1	Bản Ta Lét 1	55	233	128,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Ta Lét 2	70	269	130,00			Chia tách, thành lập mới
VI	Xã Pa Thơm				6	7	
1	Chia tách Bản Púng Bon	46	210	170,00			
1.1	Bản Púng Bon	23	105	85,00			Chia tách, thành lập mới
1.2	Bản Si Văn	23	105	85,00			Chia tách, thành lập mới
Tổng					257	288	

Số: /PT-VPUB

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2012

819

PHIẾU TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN

Kính gửi: Lãnh đạo UBND tỉnh

Văn phòng UBND tỉnh xin trình duyệt văn bản:

V/v chia tách, thành lập mới các thôn, bản, đội tại các huyện: Mường Chà, Mường Ảng, Điện Biên, Mường Nhé và thị xã Mường Lay thuộc tỉnh Điện Biên

1. Do (ghi rõ cơ quan, người) soạn thảo:

Sở Nội vụ

2. Chuyên viên Văn phòng UBND chịu trách nhiệm tu chỉnh, soạn thảo:

Trần Văn Chiến

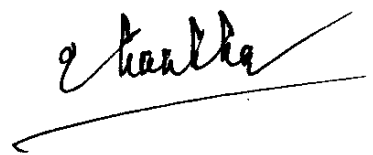
Ý kiến đề xuất

Ký trình



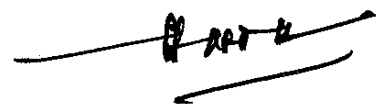
3. Lãnh đạo Văn phòng thẩm định ký trình

Ký trình



4. Ý kiến phê duyệt TT UBND tỉnh

Ký duyệt



105 báp

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN